

Hiện nay hai quan điểm về vấn đề tỷ giá đã xích lại gần nhau nhiều trên những vấn đề lý luận và cơ sở để xác định tỷ giá như:

1. Trong báo cáo của Ngân hàng Trung ương năm 1993 đã xác định: Tỷ giá sẽ được tính toán trên cơ sở "Cân bằng sức mua giữa đồng nội tệ và đồng ngoại tệ".

2. Trên Thời báo Kinh tế Việt Nam số 37 ngày 15-21.9.1994, đồng chí Vụ trưởng Vụ quản lý ngoại hối Ngân hàng trung ương đã viết "Chỉ số giá cả sẽ là chỉ tiêu quan trọng để điều chỉnh tỷ giá đồng VN". Câu này đã được in đậm ngay đầu bài trang 10.

Để san bằng những khoảng cách cuối cùng nhằm tìm ra giải pháp tốt hơn vừa kèm chế được lạm phát vừa giảm được nhập siêu tiến tới khôi phục lại thành tích xuất siêu đã đạt được năm 1992, tôi thấy cần trao đổi lại với tác giả Kiều Anh về bài báo "Đồng bạc Việt Nam lên ngôi" (Tập chí Phát triển kinh tế Xuân 1995, trang 35).

Trước hết ý lên ngôi chưa rõ lắm. Có thể hiểu lên ngôi là lên giá vì tác giả đã viết cả năm giá USD chỉ tăng 1,8%... trong khi mức độ lạm phát là trên 10% (bây giờ ta đã biết là 14,4%). Với mức độ mất giá theo tỷ lệ lạm phát 14,4%, sức mua của đồng bạc VN chỉ còn 85,6% trong khi đồng USD chỉ mất giá có 1,8% tính tới tháng 7.1994 (theo Thống kê Tài chính quốc tế của IMF số 9.1994) nghĩa là độ 3%/năm, sức mua của nó chỉ giảm còn 97%. Theo cơ sở lý luận 1 đã thống nhất là phải cân bằng sức mua giữa đồng nội tệ và ngoại tệ, thì tỷ giá thực của ta phải lên thêm $97\% - 85,6\% = 11,4\%$. Như vậy, với ý viết: "Trong năm nay nhà nước vẫn tích cực và chủ động can thiệp vào thị trường ngoại tệ nhằm kèm giá ngoại tệ không cho tăng vọt lên" là đã công nhận việc nâng sức mua của đồng bạc ta lên 9,6% ($11,4\% - 1,8\%$), kể cả mức lên giá tương đối 2% của năm 1993 là nâng tổng cộng 13,6% (Năm 1993 tỷ lệ lạm phát của ta là 5,2%, của Mỹ là 2,9%, chênh lệch sức mua 2,3% mà giá USD chỉ tăng 0,3%). Đó chính là điều lo ngại của các nhà khoa học đang đề nghị phá giá nhẹ tiền ta để hạn chế nhập siêu tiến tới phục hồi thành tích xuất siêu của năm 1992.

Lên giá tương đối tiền ta không thể là niềm vui chung của chúng ta được như bài báo đã kết luận vì thời kỳ trì trệ hết sức đau xót, chúng ta đã lên giá tương đối tiền ta mạnh hơn nhiều với giá USD chỉ bằng 1/10 giá thị trường. Nhưng kết quả là khủng hoảng kinh tế kéo theo thoái trào của hệ thống XHCN, là xuất nhập khẩu qua nhiều thập kỷ không thể thoát ra khỏi con số vài ba trăm triệu USD

LÊN NGÔI HAY ĐANG LÊN GIÁ?

mỗi năm. Ai có thể vui mừng khi tư tưởng quản lý tỷ giá theo ảo tưởng như vậy lại hồi sinh trong thời kỳ đổi mới hiện nay? Vì chính tác giả cũng công nhận: "Đã có nhiều ý kiến phân tích và e ngại chính sách kèm chế tỷ giá như vậy sẽ không phù hợp với quy luật lưu thông tiền tệ". Tiền ta mất giá hai năm qua tới 20,3% ($105,2\% \times 114,4\%$) mà giá USD bị kèm chế chỉ tăng 2,1% (bằng hơn 1/10) thì quả là trái quy luật lưu thông tiền tệ. Khi Marx phát hiện ra quy luật này, Marx đã nói tiền giấy lạm phát sẽ mất giá so với vàng và tiền thực.

Vàng khi đó là tiền tệ thế giới. Từ đó có thể nói ý: Cân bằng sức mua giữa đồng nội tệ và đồng ngoại tệ" là phù hợp với quan điểm khoa học của Marx. Vậy ai có thể vui mừng khi việc kèm giá USD từ tháng 3.1993 là trái quy luật?

Khi tôi trình bày ý kiến về lên giá tương đối tiền ta ở hội nghị giám đốc ngân hàng đầu năm nay, Thống đốc Cao Sỹ Kiêm đã tuyên bố kết luận là "Ngân hàng nhà nước không chủ trương lên giá tiền ta".

Về ý: Giá vàng và giá USD có mức tăng thấp đã khiến những người có tiền dành dụm không còn nghĩ đến việc tích trữ vàng và USD để đảm bảo giá trị đồng tiền của mình, tôi thấy thành tích tâm lý này thật là quá nhỏ nhoi so với nguy cơ do nhập siêu năm sau nặng hơn năm trước có thể đem lại. Vì nhập siêu là biến nhiều nước thành thị trường tiêu thụ và như vậy rất khó giữ vững độc lập về kinh tế. Ở nước ta việc ưu ái bán cho nhập khẩu theo giá rẻ hơn giá thị trường từ tháng 3.1993 tới tháng 6.1994 đã góp phần quyết định tới việc chuyển từ xuất siêu năm 1992 sang nhập siêu năm 1994 gấp đôi năm 1993.

Có người ưa thích quan điểm lên giá tiền ta đã nói rằng nhập siêu

ĐỒNG BẠC VIỆT NAM



VŨ NGỌC NHUNG

không phải do kèm chế tỷ giá thấp hơn giá thị trường. Họ đổ lỗi cho các nhà xuất khẩu nào là có giá thành quá cao, tiêu cực phí nhiều, chất lượng không đạt tiêu chuẩn quốc tế... nên xuất không vượt được nhập. Nhưng thử hỏi năm 1992 các khuyết điểm đó còn nặng hơn năm 1993 và 1994, vậy tại sao vẫn xuất siêu? Trả lời câu hỏi này mới thấy chỉ cần đưa giá USD nhà nước cao hơn giá thị trường suốt năm 1992 đó đã đủ đánh bật các khuyết điểm nêu trên để đạt thành tích xuất siêu. Chả lẽ khi đạt thành tích xuất siêu thì nhận đó là do vai trò quyết định của tỷ giá còn khi nhập siêu thì không nhận hay sao?

Và lại chính tác giả đã viết "Mức lãi suất còn cao hơn nhiều so với mức lạm phát, nên các ngân hàng đã thu hút được lượng tiền mặt tăng nhanh hơn mức dự kiến ban đầu". Như vậy có nghĩa là nếu không kèm chế để giá USD tăng ngang tỷ lệ lạm phát, lãi suất hiện nay cũng đủ sức xóa bỏ tâm lý tích trữ vàng và USD. Có lẽ khi phân tích như vậy, tác giả sẽ đồng ý với tôi nếu đưa giá USD lên ngang tỷ lệ lạm phát, nghĩa là cao hơn tỷ giá thực 2% năm 1993 là 9,6% năm 1994 sẽ vẫn xóa bỏ tâm lý tích trữ vàng và USD mà lại được thêm thành tích xuất siêu. Cái được hơn như vậy ai mà chẳng muốn. Và lại như vậy là phù hợp với cơ sở lý luận 2 đã thống nhất là: "Chỉ số giá cả sẽ là chỉ tiêu quan trọng để điều chỉnh tỷ giá đồng VN".

Rất mong khoảng cách nhỏ xíu cuối cùng giữa hai quan điểm phá giá nhẹ hay không phá giá sẽ được san bằng qua tranh luận. Chuẩn mực chung là nếu đưa giá USD danh nghĩa lên cao hơn tỷ giá thực và trong tỷ lệ lạm phát là phá giá nhẹ, còn kèm xuống dưới tỷ giá thực là lên giá tương đối tiền ta ■